

LỊCH SỬ - VĂN HÓA

PHONG TRÀO NGŨ TƯ

VỚI VIỆC TRUYỀN BÁ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VÀ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC

ĐẶNG THÚY HÀ - CHU THUY LIÊN*

Dầu thế kỷ XX, ở Trung Quốc diễn ra một phong trào cách mạng có ý nghĩa lịch sử to lớn - phong trào Ngũ Tứ. Phong trào Ngũ Tứ đã đánh dấu việc cách mạng Trung Quốc bước từ giai đoạn cách mạng dân chủ cũ do giai cấp tư sản lãnh đạo sang giai đoạn cách mạng dân chủ mới do giai cấp vô sản lãnh đạo, trở thành điểm khởi đầu cho cách mạng dân chủ mới.

Sau khi chiến tranh thế giới lần thứ nhất kết thúc, các nước thắng trận đã họp tại Pari. Hội nghị Hoà bình ở Pari (còn gọi là Hội nghị Vec-xây) đã quyết định nước Đức phải chuyển toàn bộ đặc quyền có được ở vùng Sơn Đông (Trung Quốc) sang cho Nhật. Chính phủ quân phiệt Bắc Dương thân Nhật lúc đó đã chuẩn bị ký tên vào bản điều ước. Tin tức được truyền về trong nước đã làm dấy lên làn sóng phản nộ của quần chúng nhân dân. Cuộc vận động yêu nước ngày 4 tháng 5 bùng nổ.

Ngày 4-5-1919, hơn 3000 học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng ở Bắc Kinh tập trung trước Thiên An Môn. Những người biểu tình đã hô to các khẩu hiệu như "xoá bỏ Hiệp ước 21 điều", "đả đảo bọn bán nước", "đối ngoại, giành lại quốc quyền; đối nội, trừng trị bọn phản quốc" v.v... Hành động đó ngay lập tức đã gây ảnh hưởng sâu rộng trong cả nước. Khi phong trào của học sinh, sinh viên bị trấn áp đã man và đi vào thoái trào thì cũng là lúc giai cấp công nhân bắt đầu bước lên vũ đài chính trị với tư thế độc lập. Đến đầu tháng 6, cuộc vận động bước vào giai đoạn mới. Ngoài những phần tử trí thức, đông đảo tầng lớp công nhân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc cũng đã bước vào cuộc đấu tranh, hình thành phong trào cách mạng rộng rãi trong cả nước. Ngày 5 - 6, phong trào chuyển từ Bắc Kinh về Thượng Hải, chủ lực đấu tranh từ học sinh, sinh viên dần chuyển sang giai cấp công nhân.

* NCV. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Trong phong trào Ngũ Tứ, tầng lớp thanh niên học sinh đã thấy được sức mạnh to lớn của giai cấp công nhân. Một số người trong số họ có tư tưởng chủ nghĩa cộng sản (như Lý Đại Chiêu, Trần Độc Tú, Mao Trạch Đông v.v...) đã dần dần chuyển sang lập trường của giai cấp công nhân, từ đó tích cực lãnh đạo và tổ chức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong công nhân.

Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin

Trong khi tìm hiểu cuộc sống ở các nước châu Âu, châu Mỹ, Nhật Bản, nhiều người Trung Quốc có học vấn và hiểu biết cảm thấy xót xa cho tình hình lạc hậu về kinh tế, văn hoá của nước mình. Sự lạc hậu của chính phủ quân phiệt, thái độ kiêu căng của các nước đế quốc đã xúc phạm đến lòng tự trọng dân tộc của họ. Cuộc cách mạng Tân Hợi 1911 mới chỉ lật đổ được chế độ phong kiến mà không giữ được nền cộng hoà, đã không đáp ứng được nguyện vọng và mong mỏi của người dân Trung Quốc. Trong bối cảnh như vậy, những nhà yêu nước tiến bộ của Trung Quốc thấy rằng cần phải tìm ra một con đường khác để chấn hưng đất nước. Năm 1917, khi người dân Trung Quốc đang mò mẫm tìm con đường đấu tranh thì cách mạng Tháng Mười Nga đã mở ra một kỷ nguyên mới cho lịch sử nhân loại. Sự ra đời của một Nhà nước do quần chúng nhân dân làm chủ đã cho nhân dân Trung Quốc một lời giải đáp cho mọi vấn đề mà họ đang tìm tòi, suy ngẫm. Thắng lợi của cách mạng Tháng Mười, lần đầu tiên đã biến những điều trong sách vở trở thành hiện thực sống động, đã thôi

thức những người dân Trung Quốc tiến hướng tới chủ nghĩa xã hội theo con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trước đó, ở Trung Quốc cũng có người nhắc đến chủ nghĩa xã hội, cũng có người đã giới thiệu về Mác và một số tác phẩm của ông song chưa gây được sự chú ý. Cách mạng Tháng Mười thành công đã có sức lôi cuốn mạnh mẽ những người dân Trung Quốc đang phải gánh chịu nỗi khổ của áp bức và lạc hậu. Tầng lớp trí thức, những người đầu tiên được tiếp xúc với chủ nghĩa Mác - Lênin, đã tìm thấy được một phương pháp đấu tranh cách mạng mới, đấu tranh dưới sự chỉ đạo về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Năm 1918, dưới ảnh hưởng của thắng lợi cách mạng Tháng Mười Nga, tạp chí *Thanh niên mới* đã đăng một số bài viết của Lý Đại Chiêu như *Thắng lợi Bôn-sê-vich, So sánh về cách mạng của Pháp và Nga, Thắng lợi của tiện dân* đã gây tiếng vang lớn. Trong các bài viết của mình, Lý Đại Chiêu đã nêu rõ, cách mạng Tháng Mười là "tiếng súng đầu tiên của cách mạng thế giới trong thế kỷ XX", là "ánh bình minh của toàn nhân loại" ⁽¹⁾.

Sau phong trào Ngũ Tứ, đặc điểm nổi bật nhất của cuộc vận động văn hoá mới chính là việc nghiên cứu và truyền bá chủ nghĩa xã hội dần dần trở thành tư tưởng chủ đạo và ngày càng mở rộng. Một tuần lễ sau cuộc vận động Ngũ Tứ, tờ *Thanh niên mới* đã ra số đặc biệt bàn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tập trung đăng 8 bài giới thiệu những điểm chính trong *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản; Phê phán chính trị kinh tế học* cũng như tiểu

sử của Mác ⁽²⁾. Những năm phong trào Ngũ Tứ nổi lên, những tạp chí tiến bộ như *Bình luận hàng tuần* ở Bắc Kinh, *Tương Giang bình luận* ở Trường Sa, v.v... đều nghiên cứu và tuyên truyền tư tưởng Mác - Lênin.

Trong thời kỳ đầu truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, Lý Đại Chiêu được coi là người có vai trò to lớn. Sau một loạt bài gây tiếng vang lớn nêu trên, tháng 5-1919, ông lại có bài *Quan điểm về chủ nghĩa Mác của tôi* đăng trên tờ *Thanh niên mới*. Bài viết đã giới thiệu tương đối đầy đủ về quan điểm duy vật lịch sử, về học thuyết kinh tế và lý luận chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác. Ngoài ra, ông còn giúp đỡ tờ phụ san *Buổi sáng* của Bắc Kinh mở chuyên mục "Nghiên cứu chủ nghĩa Mác", trong đó đăng tải các bài viết, câu chuyện liên quan đến đời sống và tư tưởng của Mác, Engghen và Lênin. Bên cạnh đó, một số thanh niên tiên tiến trong khi du học tại Nhật đã được tiếp xúc với chủ nghĩa Mác - Lênin cũng có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước. Họ viết nhiều bài giới thiệu về lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học, chủ nghĩa Mác như bài *Chủ nghĩa Mác* của Dương Bào An; *Chủ nghĩa xã hội là gì, Mục đích của chủ nghĩa xã hội* của Lý Đạt Tắc cùng hơn 60 bài viết và sách dịch của Lý Hán Tuấn giới thiệu về chủ nghĩa Mác - Lênin. Các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng được dịch và giới thiệu trong thời gian này như *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản* do Trần Vọng Đạo dịch v.v... Tháng 2 năm 1920, *Thanh niên mới* đã thành lập các bộ phận biên tập, in ấn và phát hành,

chuyên phụ trách việc dịch và xuất bản các tác phẩm của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào Trung Quốc, đã dẫn đến cuộc tranh luận về chủ nghĩa xã hội. Cuộc tranh luận xoay quanh các vấn đề quan trọng như Trung Quốc có nên đi theo con đường chủ nghĩa xã hội hay không; chủ nghĩa Mác - Lênin có phù hợp với điều kiện của Trung Quốc hay không; chế độ xã hội chủ nghĩa có khả năng đưa Trung Quốc vào hàng các nước tiên tiến trên thế giới hay không; nếu có thì hình thức nào của chủ nghĩa xã hội là phù hợp nhất với tình hình của Trung Quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc bằng phương pháp nào v.v... Một số người cho rằng, việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào Trung Quốc là quá sớm và không cần thiết. Người có tư tưởng chống lại việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin kiên quyết nhất là Hồ Thích. Tháng 7-1919, Hồ Thích viết bài *Hãy nghiên cứu nhiều về vấn đề và ít bàn đến chủ nghĩa* chống lại đấu tranh giai cấp, chủ trương hợp tác giai cấp và tiến hành "cải lương nhỏ giọt". Ngay sau đó, Lý Đại Chiêu cũng có bài trả lời *Lại bàn về vấn đề và chủ nghĩa*, trong đó ông chỉ rõ: "Sự truyền bá chủ nghĩa Mác là một biến động lớn của văn hoá thế giới, muốn nghiên cứu vấn đề thì không thể tách rời chủ nghĩa với phương pháp, vấn đề xã hội phải giải quyết từ căn bản, cải lương không thể giải quyết được vấn đề". "Phải có một sự giải quyết từ căn bản thì mới có hy vọng giải quyết từng vấn đề cụ thể. Biện pháp giải quyết vấn đề căn bản đó là lấy chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ đạo cách mạng Trung Quốc, là dùng phương

pháp cách mạng cải biến cơ sở kinh tế của xã hội, thông qua đấu tranh giai cấp lật đổ chế độ cũ" (3). Và cho dù muốn hay không thì cuộc tranh luận này cũng làm cho những trí thức trẻ càng chú ý nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin hơn. Nó giúp cho họ tìm ra được những nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến tình trạng lạc hậu của đất nước và lực lượng nào đang cản trở Trung Quốc phát triển. Có thể nói, nhờ cuộc tranh luận này mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã vững chắc đi vào đời sống chính trị tư tưởng của xã hội Trung Quốc.

Trong khi cuộc tranh luận giữa việc đi theo chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cải lương vẫn đang diễn ra thì chính quyền Nga Xô - viết ra tuyên bố "Từ bỏ mọi đặc quyền của Nga Sa Hoàng có ở Trung Quốc". Tuyên bố đã tạo ra một động lực thúc đẩy nhiều trí thức tiên tiến đi theo con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin, làm cho việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Trung Quốc trở nên sâu rộng hơn. Một số người sau này trở thành lãnh tụ của Đảng Cộng sản Trung Quốc như Trần Độc Tú, Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, Đổng Tất Vũ, Ngô Ngọc Chương trong thời gian này cũng bắt đầu chuyển hướng đi theo con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin. Đây cũng là đặc trưng cơ bản nhất của phong trào văn hoá mới sau cuộc vận động Ngũ Tứ.

Có thể nói, phong trào Ngũ Tứ đã chuẩn bị tư tưởng và cán bộ để thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Như trên đã nói, các nhà lãnh đạo Đảng Cộng sản như Trần Độc Tú, Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, Lưu Thiếu Kỳ, Lý Lập Tam, v.v... đã tiếp thu, nghiên cứu và bắt đầu

hoạt động ngay trong phong trào Ngũ Tứ. Họ tổ chức thành đoàn thể, kết hợp giữa tư tưởng và thực tiễn, lãnh đạo quần chúng đứng lên hành động. Trong quá trình đấu tranh đó, giai cấp công nhân đã trưởng thành, trình độ giác ngộ ngày càng nâng cao và yêu cầu cần phải có một chính đảng cho mình ngày càng trở nên cấp bách.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc

Đúng như lời Chủ tịch Mao Trạch Đông đã từng nói: "Phong trào Ngũ Tứ là một cuộc chuẩn bị tư tưởng và cán bộ để thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1921"⁽⁴⁾. Trải qua quá trình hoạt động thực tiễn trong phong trào Ngũ Tứ, giai cấp vô sản Trung Quốc, một giai cấp đã trưởng thành và được nâng cao trình độ giác ngộ trong đấu tranh cách mạng hàng ngày đã cảm nhận được rằng cần phải tổ chức một chính đảng riêng cho giai cấp mình. Dưới sự giúp đỡ của Quốc tế cộng sản, bắt đầu từ tháng 5 - 1920, những người cộng sản Trung Quốc đã thành lập rất nhiều tiểu tổ cộng sản ở khắp nơi trong cả nước. Đầu tiên phải kể đến tiểu tổ cộng sản do Trần Độc Tú và nhiều người khác cùng đề xướng thành lập tại Thượng Hải. Tiểu tổ này về sau đã trở thành trung tâm liên lạc của các tiểu tổ cộng sản khi chưa có một tổ chức trung ương thống nhất. Sau đó, các tiểu tổ cộng sản của Bắc Kinh, Trường Sa, Vũ Hán, Quảng Châu, Thiên Tân, Hồ Bắc, Tế Nam... và các lưu học học ở Pháp, Nhật Bản cũng lần lượt ra đời. Sau khi thành lập, các tiểu tổ cộng sản lấy tạp chí *Thanh niên mới* làm cơ quan ngôn luận và tiến hành đấu tranh chống lại

những tư tưởng phản động, giới thiệu kinh nghiệm của cách mạng Nga v.v... Nhờ đó, việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin được thực hiện một cách hệ thống, có tổ chức và sâu rộng hơn, đi sâu vào phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động hơn.

Ngoài ra, dưới sự lãnh đạo của các tiểu tổ cộng sản, các nơi còn tổ chức Đoàn thanh niên XHCN, các hiệp hội công nhân như hiệp hội công nhân cơ khí, hiệp hội công nhân ngành in, câu lạc bộ công nhân ga xe lửa v.v... Bản thân đồng chí Mao Trạch Đông, người sau này đã lãnh đạo thành công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc cho nhân dân Trung Quốc, cũng đã tổ chức tiểu tổ cộng sản và Đoàn thanh niên XHCN ở Hồ Nam, đi sâu vào quần chúng nhân dân để giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin. Những hoạt động này của ông đã đặt nền móng cho sự phát triển vững chắc của Đảng Cộng sản Trung Quốc ở Hồ Nam.

Sau khi được thành lập, nhiệm vụ chủ yếu của các tiểu tổ cộng sản Trung Quốc là nghiên cứu và tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, chống lại những tư tưởng phản đối chủ nghĩa Mác - Lênin trong nước, tiến hành công tác tuyên truyền và tổ chức trong công nhân. Các tiểu tổ cộng sản vừa chống lại những hoạt động chia rẽ của bọn vô chính phủ, thanh trừ một số phần tử vô chính phủ trong các tiểu tổ cộng sản, vừa thu hút một số phần tử ưu tú để tăng cường và củng cố tổ chức của mình. Và để tuyên truyền cho chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như chỉ đạo công nhân đấu tranh cách mạng,

tiểu tổ cộng sản ở các nơi đã cho ra đời nhiều tạp chí cách mạng như *Người lao động* và *Bạn hữu* ở Thượng Hải, *Tiếng lao động* ở Bắc Kinh, *Tiếng lao động* ở Quảng Châu v.v... Những tờ báo này đã giải thích một cách dễ hiểu cho công nhân lý luận của chủ nghĩa Mác về lao động sáng tạo ra giá trị và giá trị thặng dư, tuyên truyền quan điểm chuyên chính vô sản và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, giới thiệu kinh nghiệm bổ ích của cách mạng Nga v.v...

Qua sự truyền bá của chủ nghĩa Mác - Lênin từ cuộc vận động Ngũ Tứ trở đi, nhất là qua công tác tuyên truyền và tổ chức từ sau khi thành lập các tiểu tổ cộng sản nói trên, đa số phần tử trí thức cách mạng và quần chúng công nhân lúc đó đã quan niệm được khá rõ ràng và chính xác về lý luận cách mạng xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Họ tin tưởng rằng, cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân Trung Quốc không còn con đường nào khác là phải dựa vào sự chỉ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, kiên quyết lật đổ nền thống trị của chủ nghĩa đế quốc và phong kiến, thực hiện cách mạng xã hội triệt để, đạt đến lý tưởng cao nhất của xã hội loài người là xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa. Để triệt để giải phóng nhân dân Trung Quốc, thực hiện lý tưởng vĩ đại nói trên thì Trung Quốc nhất định phải xây dựng được chính đảng vững mạnh của giai cấp công nhân.

Bên cạnh đó, trong thời kỳ này, nhờ những hoạt động tích cực sau khi thành lập các tiểu tổ cộng sản, cùng với trình độ giác ngộ chính trị của giai cấp công nhân ngày càng nâng cao, phong trào đấu tranh, bãi công của công nhân ở các

nơi đã có sự phát triển vượt bậc. Theo thống kê không đầy đủ, năm 1919, ngoài những cuộc bãi công lớn không kể trong thời gian từ 4-5 đến 3-6, còn có 66 lần bãi công. Riêng năm 1920 đã nổ ra 46 cuộc bãi công⁽⁶⁾.

Cùng với sự thâm nhập sâu rộng của chủ nghĩa Mác - Lênin và sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân, điều kiện thống nhất các tiểu tổ cộng sản tại các địa phương để thành lập chính đảng của giai cấp công nhân đã chín muồi. Lúc này không chỉ có yêu cầu bức thiết tổ chức một chính đảng thống nhất của giai cấp công nhân để lãnh đạo cuộc đấu tranh của công nhân đang ngày càng phát triển mà điều kiện cán bộ và điều kiện tư tưởng cho việc tổ chức một chính đảng như vậy cũng đã hoàn toàn đầy đủ. Vì thế, sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc là một điều tất yếu.

Ngày 1-7-1921, 12 đại biểu trong đó có các đồng chí Mao Trạch Đông, , Đổng Tất Vũ, Trần Đàm Thu, Chu Phật Hải v.v... do tiểu tổ cộng sản các nơi cử đến, đại diện cho hơn 50 đảng viên trong cả nước, đã họp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất tại Thượng Hải. Nhiệm vụ trung tâm của Đại hội là thảo luận vấn đề thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đại hội đã xác định tên gọi chính thức của Đảng là Đảng Cộng sản Trung Quốc. Cương lĩnh của Đảng là lấy đội quân cách mạng của "giai cấp vô sản lật đổ chính quyền của giai cấp các nhà tư bản", sử dụng "chuyên chính vô sản" để đạt được mục đích của cuộc đấu tranh giai cấp là "xóa bỏ việc phân chia giai cấp trong xã hội" và "xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản", đồng thời "liên hợp với

Quốc tế thứ ba" (tức Quốc tế cộng sản)⁽⁶⁾. Ngoài ra, Đại hội còn bàn về nguyên tắc, cơ cấu tổ chức Đảng và kế hoạch công tác thực tế của Đảng. Như vậy, ở Trung Quốc đã xuất hiện một chính đảng của giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa cộng sản làm mục đích, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm kim chỉ nam hành động.

Đảng Cộng sản ra đời có một ý nghĩa hết sức quan trọng đối với phong trào cách mạng của nhân dân Trung Quốc nói chung và phong trào công nhân nói riêng. Đó là, sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đem lại ánh sáng và niềm hy vọng cho nhân dân Trung Quốc khốn cùng, đồng thời nó cũng có ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào cách mạng ở Trung Quốc. Đảng ra đời đã chỉ rõ con đường đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Trung Quốc, khiến cho cách mạng Trung Quốc thay đổi về căn bản. Nó chứng tỏ giai cấp công nhân Trung Quốc đã trưởng thành và có thể đảm nhiệm vai trò lãnh đạo cách mạng Trung Quốc. Thông qua đội tiên phong của mình, giai cấp công nhân Trung Quốc có sứ mệnh lãnh đạo toàn thể nhân dân tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đi tới thắng lợi. Chính nhờ có sự lãnh đạo của một chính đảng như vậy, nhân dân Trung Quốc mới có thể giành được thắng lợi triệt để trong đấu tranh cách mạng. Năm 1948, khi tổng kết kinh nghiệm của cách mạng Trung Quốc, đồng chí Mao Trạch Đông đã chỉ ra rằng: "Từ ngày Đảng Cộng sản Trung Quốc ra đời, bộ mặt của cách mạng Trung Quốc đã đổi mới hẳn"⁽⁷⁾

Tuy nhiên, phong trào Ngũ Tứ vẫn còn một số hạn chế như đây là một

phong trào tự phát của quần chúng, chưa có sự lãnh đạo thống nhất thực sự, trong khi nhấn mạnh vai trò của văn hoá mới lại có khuynh hướng phủ nhận những vai trò tích cực của văn hoá truyền thống v.v... Song dù thế nào đi nữa, sự bùng nổ và lớn mạnh của phong trào Ngũ Tứ dưới tác động của cuộc cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đã đem lại bước chuyển mình vô cùng quan trọng cho lịch sử cận đại Trung Quốc: từ giai đoạn dân chủ cũ bước sang giai đoạn dân chủ mới. Cuộc vận động Ngũ Tứ không những là một cuộc vận động chính trị triệt để chống đế quốc, chống phong kiến mà còn là một cuộc vận động văn hóa triệt để. Việc truyền bá rộng khắp chủ nghĩa Mác - Lênin ở Trung Quốc sau phong trào Ngũ Tứ bên cạnh tác dụng khiến cho phong trào Văn hoá mới ở Trung Quốc (vốn đã bắt đầu manh nha từ năm 1915) ngày càng phát triển sâu rộng, nó còn góp phần thúc đẩy tích cực cho sự lớn mạnh của phong trào công nhân ở Trung Quốc, từ đó dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc - một chính đảng của giai cấp vô sản Trung Quốc.



CHÚ THÍCH

1. Xem Cái Quân (chủ biên): *Sơ thảo lịch sử 80 năm Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb Trường Đảng Trung ương ĐCS Trung Quốc, Bắc Kinh, 2001, tr. 6-7

2. Vương Thực, Vương Kiều...: *Lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc giản yếu*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1962, tr. 35

3. Vương Thực, Vương Kiều...: Sdd, tr.37.

4. Hội Việt - Hoa hữu nghị Nam Bộ: *Những mẫu sử trong 30 năm cách mạng Trung Quốc*, quyển 2, tr. 11.

5. Vương Thực, Vương Kiều...: Sdd, tr. 34, 44.

6. Xem Cái Quân (chủ biên): Sdd, tr. 13.

7. Mao Trạch Đông: *Các lực lượng cách mạng toàn thế giới hãy đoàn kết lại chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược*. Tân Hoa thư điểm, 1949, tr. 3. Trích lại theo Vương Thực, Vương Kiều,...: Sdd, tr. 55.



TÀI LIỆU THAM KHẢO CHỦ YẾU

1. Đồng Tập Minh: *Sơ lược lịch sử Trung Quốc*. NXB Ngoại văn, Bắc Kinh, 1963.

2. Nguyễn Anh Thái (chủ biên): *Lịch sử thế giới hiện đại*. NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.

3. Vương Thực, Vương Kiều,...: *Lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc giản yếu*. NXB Sự thật, Hà Nội, 1962.

4. Hội Việt - Hoa hữu nghị Nam Bộ: *Những mẫu sử trong 30 năm cách mạng Trung Quốc*, quyển 2.

5. Cái Quân (chủ biên): *Sơ thảo lịch sử 80 Đảng Cộng sản Trung Quốc*. NXB Trường Đảng Trung ương ĐCS Trung Quốc, Bắc Kinh, 2001 (tiếng Trung).

6. *Cương lĩnh thứ nhất của ĐCS Trung Quốc*. Trong sách: "Từ Đại hội I đến Đại hội XVI". Nxb Văn hiến Trung ương, Bắc Kinh, 2002, tr 46 (tiếng Trung).